

Số: **382** /QĐ -LĐTBXH

Hà Nội, ngày **25** tháng **3** năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch đẩy mạnh triển khai Luật xử lý vi phạm hành chính của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012 của Quốc hội về việc thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 77/2014/QH13 ngày 10 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 106/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 12 năm 2012 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Công văn số 2298/TTg-KGVX ngày 14 tháng 11 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện Nghị quyết số 77/2014/QH13 của Quốc hội;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch đẩy mạnh triển khai Luật xử lý vi phạm hành chính của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

Điều 2. Giao Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

Vụ Kế hoạch Tài chính, Văn phòng Bộ chịu trách nhiệm hướng dẫn việc lập dự toán chi tiết và bố trí kinh phí cho các hoạt động của Kế hoạch.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 4. Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Các Thứ trưởng;
- Các Vụ, Cục, Tổng cục thuộc Bộ;
- Sở LĐTBXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Vụ KH-TC, VP Bộ;
- Lưu: VT, Vụ PC.

BỘ TRƯỞNG



Phạm Thị Hải Chuyên

KẾ HOẠCH

Đẩy mạnh triển khai Luật xử lý vi phạm hành chính của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 382/QĐ-LĐTĐ ngày 25 tháng 5 năm 2015
của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính một cách thống nhất, toàn diện, hiệu quả, bảo đảm trật tự quản lý nhà nước và phục vụ đắc lực cho công tác đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật, tội phạm, tiêu cực, tham nhũng, góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Đẩy mạnh triển khai thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ quản lý thống nhất công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính mà Luật xử lý vi phạm hành chính đã giao cho Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội; tạo điều kiện về tổ chức bộ máy, biên chế cho các cơ quan, đơn vị thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ quản lý công tác theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

3. Gắn kết công tác tham mưu, xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật, quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính với công tác tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Phổ biến pháp luật, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

a) Tổ chức quán triệt thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính, Nghị quyết số 24/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012 của Quốc hội về việc thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính, Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm hành chính tại Tòa án nhân dân, Nghị quyết số 77/2014/QH13 ngày 10 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong nhân dân, cán bộ, công chức về Luật xử lý vi phạm hành chính và các nghị định xử phạt vi phạm hành chính, nghị định quy định chi tiết chế độ áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm hành chính; chú trọng những nội dung của các nghị định trực tiếp liên quan đến phạm vi quản lý của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;

c) Bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về xử phạt vi phạm hành chính; thông kê, báo cáo, xây dựng cơ sở dữ liệu về xử phạt vi phạm hành chính cho cán bộ, công chức, viên chức làm công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; tổ chức tập huấn chuyên sâu về nội dung Luật, các nghị định xử phạt vi phạm hành chính và nghị định quy định chế độ áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm hành chính liên quan đến ngành Lao động – Thương binh và Xã hội cho đội ngũ cán bộ, công chức có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính và những người có liên quan để bảo đảm đảm đương thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

2. Xây dựng và hoàn thiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi quản lý của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội

a) Tiến hành đánh giá thực tiễn thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính, Luật Phòng, chống ma túy, Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và các văn bản pháp luật khác có liên quan để kiến nghị sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền, đáp ứng yêu cầu thực tiễn; trình Bộ trưởng báo cáo Chính phủ xem xét để trình Quốc hội sửa đổi, bổ sung Luật vào thời điểm thích hợp;

b) Tổ chức rà soát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 24/2012/QH13 về việc không áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, đưa vào trường giáo dưỡng và biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh đối với người chưa thành niên và người bán dâm, đưa vào cơ sở cai nghiện. Nghiên cứu, rà soát các Nghị định liên quan đến công tác cai nghiện ma túy; tổng hợp những nội dung cần phải sửa đổi, bổ sung nhằm rút ngắn thời gian lập hồ sơ quản lý người nghiện ma túy, nhất là người không có nơi cư trú ổn định, trình Bộ trưởng trước 30 ngày 6 năm 2015 để báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định;

c) Tổ chức rà soát việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 30/5/2014 về xử lý vi phạm hành chính đối với người lao động Việt Nam đi làm việc ở Hàn Quốc tự ý bỏ hợp đồng, về nước không đúng hạn. Rà soát việc cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với người lao động Việt Nam có hành vi vi phạm tự ý bỏ hợp đồng theo Thông tư liên tịch số 32/2013/TTLT-BLĐTBXH-BNG ngày 06/12/2013 của Bộ Lao động – Thương

binh và Xã hội và Bộ Ngoại giao về hướng dẫn trình tự, thủ tục xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm a, điểm b và điểm c khoản 2 Điều 35 của Nghị định số 95/2013/NĐ-CP ngày 22/8/2013 của Chính phủ nhằm phát hiện những khó khăn, vướng mắc để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành chính sách mới để giảm tỉ lệ người lao động Việt Nam làm việc ở nước ngoài tự ý bỏ hợp đồng, không về nước đúng hạn, trình Bộ trưởng trước 30 ngày 6 năm 2015 để báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định;

d) Xây dựng, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các Nghị định xử phạt vi phạm hành chính về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

3. Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

4. Tổ chức đoàn kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và tổng hợp, báo cáo kịp thời cho Bộ trưởng.

5. Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy ở Việt Nam đến năm 2020, đa dạng các biện pháp và mô hình điều trị nghiện ma túy, chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục để phòng ngừa, tăng cường vận động và hỗ trợ người nghiện ma túy cai nghiện tự nguyện phù hợp với Luật xử lý vi phạm hành chính.

6. Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Đề án nâng cao năng lực thanh tra ngành Lao động - Thương binh và Xã hội nhằm bảo đảm thực thi có hiệu quả chính sách, pháp luật trong lĩnh vực Lao động, Người có công và Xã hội.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ Pháp chế

a) Là đầu mối hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này và thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật Xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện các nội dung nêu tại khoản 1, điểm a và điểm d khoản 2, khoản 3 và khoản 4 mục II của Kế hoạch này;

c) Định kỳ và đột xuất tổng hợp, báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội gửi Bộ Tư pháp theo quy định.

2. Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan thực hiện các nội dung nêu tại điểm b khoản 2 và khoản 5 mục II của Kế hoạch này;

b) Phối hợp với Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan thực hiện các nội dung nêu tại điểm d khoản 2 mục II của Kế hoạch này;

c) Định kỳ và đột xuất báo cáo tình hình áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo nội dung quy định tại các Điểm d, đ, g và h Khoản 3 Điều 25 của Nghị định 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính, gửi Vụ Pháp chế tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp.

3. Cục Quản lý lao động ngoài nước

a) Chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan thực hiện các nội dung nêu tại điểm c khoản 2 của Kế hoạch này;

b) Phối hợp với Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan thực hiện các nội dung nêu tại điểm d khoản 2 mục II của Kế hoạch này;

c) Định kỳ và đột xuất báo cáo tình hình xử phạt vi phạm hành chính, cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với người lao động Việt Nam có hành vi vi phạm quy định tại điểm a, điểm b và điểm c khoản 2 Điều 35 của Nghị định số 95/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ, gửi Vụ Pháp chế tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp.

4. Thanh tra Bộ

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện nội dung nêu tại khoản 6 mục II của Kế hoạch này;

b) Phối hợp với Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan thực hiện các nội dung nêu tại điểm d khoản 2 mục II của Kế hoạch này;

c) Phối hợp với Bộ Tư pháp thực hiện thanh tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong trường hợp có kiến nghị, phản ánh của cá nhân, tổ chức, báo chí về việc áp dụng quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

5. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

a) Phối hợp với Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nội dung nêu tại mục II Kế hoạch này;

b) Định kỳ và đột xuất cung cấp thông tin để phục vụ công tác xây dựng cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính và tích hợp vào cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính tại Bộ Tư pháp;

c) Xây dựng báo cáo tình hình xử phạt vi phạm hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị mình, gửi về Bộ (Vụ Pháp chế) trước ngày 01 tháng 4 đối với báo cáo định kỳ 06 tháng; trước ngày 01 tháng 10 đối với báo cáo hàng năm.

6. Vụ Kế hoạch - Tài chính, Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm bố trí kinh phí và các điều kiện cần thiết để triển khai thực hiện Kế hoạch này trên cơ sở đề xuất của Vụ Pháp chế và các cơ quan thực hiện trình Lãnh đạo Bộ hoặc Lãnh đạo Sở phê duyệt.

Kinh phí phục vụ công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp Luật Xử lý vi phạm hành chính và tổ chức triển khai thi hành pháp Luật Xử lý vi phạm hành chính được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của các đơn vị và các nguồn huy động hợp pháp khác. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì có trách nhiệm báo cáo Bộ để kịp thời xử lý./.



BỘ TRƯỞNG

Phạm Thị Hải Chuyền